

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương  
năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ quy định Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Quảng Trị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 72/2022/HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Xét Tờ trình số 212/TTr-UBND ngày 19/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung*

wong năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là: 92.292 triệu đồng, trong đó:

- Dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo là: 70.451 triệu đồng (Trong đó, bố trí hoàn ứng thực hiện Chương trình giảm nghèo và bền vững đối với 61 huyện nghèo theo văn bản số 5721/BKHĐT-TH ngày 19/7/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là: 15.466 triệu đồng).

- Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững là: 21.841 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, DT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**

**Phụ lục**  
**PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NSTW NĂM 2024 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh)*

DVT: Triệu đồng

TT	Chi tiêu	Trong đó:										Phân bổ SỞ, ngành, đơn vị			Ghi chú		
		Phân bổ cho huyện							Phân bổ SỞ, ngành, đơn vị			Tổng vốn phân bổ SỞ, ngành, đơn vị	SỞ LĐ-TB và XH	Trường trung cấp nghề GTVT		Trường Cao đẳng Y tế	
		Tổng số phân bổ huyện	Hướng Hóa	Đakrông	Gio Linh	Vinh Linh	Triệu Phong	Hải Lăng	Cồn Cỏ	Đông Hà	TX Quảng Trị						Tổng số
		<b>TỔNG SỐ</b>	<b>92.292</b>	<b>3.000</b>	<b>55.451</b>	<b>4.200</b>	<b>2.500</b>	<b>2.000</b>	<b>6.000</b>	<b>9.000</b>	<b>2.500</b>	<b>3.000</b>	<b>4.641</b>	<b>141</b>	<b>2.000</b>	<b>2.500</b>	
1	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã ĐBKX vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	70.451		52.451	3.000		6.000	9.000									
-	Tiêu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	70.451		52.451	3.000		6.000	9.000									
+	Huyện nghèo	52.451		52.451													
	<i>Trong đó: Bỏ trí hoàn ứng thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo</i>			15.466													
+	Xã ĐBKX vùng bãi ngang (gồm: xã Gio Hải huyện Gio Linh; xã Hải An, xã Hải Khê huyện Hải Lăng; huyện đảo Cồn Cỏ)	18.000			3.000		6.000	9.000									
2	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	21.841	3.000	3.000	1.200	2.500	2.000					3.000	4.641	141	2.000	2.500	
-	Tiêu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	19.200	3.000	3.000	1.200	1.000	1.000						4.500		2.000	2.500	
-	Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	2.641				1.500	1.000						141				



*(Handwritten mark)*

